TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 05/QĐST-HNGĐ	*Điện Biên Đông, ngày 08 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý 07/2017/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2017 giữa:

- Nguyên đơn anh Giàng A S - sinh năm 1983. Địa chỉ bản Nà Hỳ 1, xã Nà Hỳ, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên.

- Bị đơn chị Chá Thị Nếnh - sinh năm 1984. Địa chỉ bản H, xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Giàng A S và chị Chá Thị N

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Giàng A S và chị Chá Thị N thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Anh Giàng A S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc ba con chung là:

+ Giàng Thị D - sinh ngày 3/5/1999.

+ Giàng A C - sinh 09/8/2000.

+Giàng A H - sinh 7/7/2002.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, riêng; nợ chung, riêng: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Giàng A Snhất trí chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Do

đó, căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy bản thường vụ Quốc Hội. Anh S phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền này được khấu trừ vào số tiền nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm số AA/2010/02641 ngày 01/12/2017 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Đ. Anh S được trả lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS huyện ĐBĐ;
- Chi cục THADS huyện ĐBĐ;
-Phòng KTNV-THA tỉnh ĐB;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Nga